

Số: 274/QĐ-QLTTYB

Yên Bái, ngày 15 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề về an toàn thực phẩm trong
“Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái**

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Căn Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường; Thông tư 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 3699/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường; Quyết định 3610/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Tổng cục Quản lý thị trường

Căn cứ Công văn số 716/TCQLTT-CNV ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” và triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2024; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” trên địa bàn tỉnh Yên Bái năm 2024. Sau khi thống nhất với các ngành chức năng liên quan;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề về an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái kèm theo Quyết định này. Kế hoạch kiểm tra chuyên đề được gửi cho cá nhân, tổ chức được kiểm tra theo kế hoạch (*không bao gồm Phụ lục kèm theo*). Được niêm yết công khai tại trụ sở và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, Trưởng phòng Thanh tra – Pháp chế, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường số 1, số 2, số 4, số 5 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Tổng Cục QLTT;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lãnh đạo Cục;
- Các phòng chức năng;
- Các đội QLTT số 1, số 2, số 4, số 5;
- Bộ phận phụ trách Trang thông tin của Cục;
- Lưu: VT, NVTH.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Liên Hiệp

KẾ HOẠCH

Kiểm tra chuyên đề về an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái

(Ban hành kèm theo Quyết định số 274 QĐ-QLTTYB ngày 15 tháng 4 năm 2024
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi bổ sung năm 2020.

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm năm 2010 ;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường năm 2016;

Căn cứ Nghị định 33/2022/NĐ-CP ngày 27/5/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường; Thông tư 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung Thông tư 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định 3699/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường; Quyết định 3610/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Tổng cục Quản lý thị trường.

Căn cứ Công văn số 716/TCQLTT-CNV ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” và triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2024; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 05 tháng 04 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” trên địa bàn

tỉnh Yên Bái năm 2024 ; Công văn số 257/QLTTYB-NVTH ngày 05/4/2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái về việc triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" và công tác hậu kiểm an toàn thực phẩm năm 2024.

2. Mục đích

Thực hiện nghiêm sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm (ATTP) và Tổng cục Quản lý thị trường về việc triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" và công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2024; sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái trong việc triển khai thực hiện "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2024 với chủ đề "Tiếp tục bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới".

Nhằm nâng cao công tác quản lý nhà nước theo quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và nhóm thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các nhà sản xuất, kinh doanh chân chính và người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật cho các thương nhân và người tiêu dùng nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng hàng hóa đảm bảo an toàn thực phẩm, kiên quyết đấu tranh phòng, chống việc sản xuất, mua, bán, sử dụng thực phẩm không an toàn, thực phẩm giả, kém chất lượng, góp phần ổn định thị trường phát triển lành mạnh và bảo vệ sức khỏe cho người tiêu dùng.

3. Yêu cầu:

Các Đội Quản lý thị trường trực thuộc, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, địa bàn được giao quản lý, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra chuyên đề trong "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái.

Chủ động kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng hóa thực phẩm nhập lậu, hàng giả, thực phẩm không đảm bảo an toàn vệ sinh, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ trên địa bàn. Thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định về sản xuất, kinh doanh thực phẩm, về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm, việc thực hiện các quy định về công bố sản phẩm, về tiêu chuẩn chất lượng, ghi nhãn hàng hóa, việc quảng cáo thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ, nguồn gốc nguyên liệu sử dụng để sản xuất thực phẩm, việc sử dụng phụ gia, phẩm màu trong chế biến thực phẩm và các quy định có liên quan. Tập trung kiểm tra các mặt hàng thực phẩm chế biến, bao gói

sẵn, các mặt hàng thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương như: rượu bia, nước giải khát, dầu thực vật, bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo.

Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy trình, đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của Quản lý thị trường và đúng theo quy định của pháp luật.

Việc kiểm tra, kiểm soát không gây phiền hà, cản trở đến hoạt động, sản xuất, kinh doanh hợp pháp của các tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm trên địa bàn. Mọi hành vi vi phạm khi phát hiện, phải xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục thực hiện việc tuyên truyền đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, thực phẩm chế biến, bao gói sẵn, các mặt hàng thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương trên địa bàn, chấp hành tốt các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh thực phẩm, việc sử dụng nguyên liệu, phụ gia thực phẩm bảo đảm an toàn trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm, không sản xuất, kinh doanh hàng hóa không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại cửa hàng/doanh nghiệp.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN KIỂM TRA.

1. Mặt hàng, đối tượng kiểm tra

1.1 Mặt hàng kiểm tra:

Thực phẩm, thực phẩm chế biến, bao gói sẵn và các mặt hàng thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (gồm: rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo) trên địa bàn.

1.2 Đối tượng kiểm tra:

(Có danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân hoặc địa điểm, địa chỉ kinh doanh được kiểm tra theo kế hoạch tại Phụ lục kèm theo)

2. Các nội dung kiểm tra theo kế hoạch

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh;
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Kiểm tra về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm;
- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về công bố sản phẩm; về tiêu chuẩn, chất lượng, ghi nhãn hàng hóa.
- Kiểm tra hàng hóa, nguồn gốc xuất xứ hàng hóa đang kinh doanh, nguồn gốc nguyên liệu sản xuất thực phẩm; việc sử dụng phụ gia, phẩm màu trong chế biến thực phẩm (nếu có).

- Kiểm tra Giấy phép bán lẻ rượu; việc dán tem đối với sản phẩm rượu tại các cơ sở kinh doanh rượu theo quy định (nếu có).

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

3. Thời gian thực hiện Kế hoạch

Thời gian tổ chức thực hiện Kế hoạch, từ ngày 15 tháng 4 năm 2024 đến ngày 15 tháng 5 năm 2024.

4. Địa bàn thực hiện kiểm tra theo kế hoạch

Các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm, thực phẩm chế biến, bao gói sẵn và các mặt hàng thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương trên địa bàn các huyện, thị, thành phố của tỉnh.

5. Căn cứ xử lý vi phạm

Trong quá trình kiểm tra, khi phát hiện các hành vi vi phạm, các Đội căn cứ các văn bản pháp luật đã quy định để xử lý vi phạm hành chính:

Luật An toàn thực phẩm; Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa; Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí; Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử; Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4

năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn; Nghị định 49/2016/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn. Các vi phạm khác được phát hiện trong quá trình kiểm tra thì áp dụng xử lý theo các Nghị định có liên quan theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Thành phần lực lượng kiểm tra

Các đội Quản lý thị trường số 1, 2, 4, 5 chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, trong quá trình thực hiện kế hoạch căn cứ vào quy mô hoạt động của tổ chức, cá nhân kinh doanh, tính chất hàng hóa kinh doanh, các Đội có thể phối hợp với các đơn vị thuộc Sở Công Thương, Sở Y tế, lực lượng chức năng đóng trên địa bàn như Công an, Thuế...để việc kiểm tra, xử lý đạt hiệu quả.

2. Phân công nhiệm vụ

Các đồng chí lãnh đạo Cục: Có trách nhiệm thường xuyên đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này đối với Đội đã được phân công phụ trách.

Các Đội Quản lý thị trường số 1, 2, 4, 5: Tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra chuyên đề đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm có tên trong Phụ lục danh sách các cá nhân, tổ chức được kiểm tra theo Kế hoạch kiểm tra chuyên đề này.

Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp: Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch chuyên đề. Hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm tra, xử lý vi phạm cho các đội khi có yêu cầu. Tham mưu cho lãnh đạo Cục đôn đốc các Đội triển khai thực hiện đúng nội dung, thời gian của Kế hoạch này.

Phòng Thanh tra - Pháp chế: Phối hợp cùng các phòng chức năng thực hiện giám sát việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đối với các đội Quản lý thị trường trực thuộc.

Phòng Tổ chức - Hành chính: Theo dõi đôn đốc các đội trong việc chấp hành các nội quy, quy chế của ngành theo quy định. Đảm bảo kinh phí cho các đội thực hiện kế hoạch này.

3. Kinh phí, phương tiện, điều kiện phục vụ kiểm tra

Kinh phí được đảm bảo từ kinh phí của Tổng cục Quản lý thị trường cấp cho Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái theo quy định của pháp luật.

Phương tiện: Các Đội sử dụng ô tô mà Cục đã giao cho các Đội quản lý, sử dụng để phục vụ cho việc kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định.

Điều kiện phục vụ kiểm tra: sử dụng các biểu mẫu trên Hệ thống INS của Tổng cục Quản lý thị trường và các trang thiết bị khác phục vụ quá trình kiểm tra được trang bị cho Đội.

4. Khen thưởng

Căn cứ vào kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này các Đội Quản lý thị trường trực thuộc đề xuất Cục xem xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong đợt kiểm tra này.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Chế độ báo cáo định kỳ

- Báo cáo Tổng kết Kế hoạch kiểm tra chuyên đề: Các Đội gửi 01 bản về phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, đồng thời gửi bản mềm về địa chỉ email: yenbai.nvth@dms.gov.vn, ngay sau khi kết thúc thực hiện Kiểm tra chuyên đề này, chậm nhất ngày 15 tháng 5 năm 2024, để tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Báo cáo tuần: Các đội thường xuyên báo cáo kết quả kiểm tra chuyên đề vào một mục trong báo cáo tuần và gửi về phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, để theo dõi, tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Báo cáo đột xuất, tổng hợp báo cáo khi có yêu cầu của lãnh đạo Cục và gửi về phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra chuyên đề nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Cục Quản lý thị trường để xem xét, xử lý kịp thời./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỞNG TỈNH YÊN BÁI

PHỤ LỤC

Danh sách tổ chức, cá nhân địa điểm kinh doanh dự kiến kiểm tra theo kế hoạch chuyên đề triển khai

"Tháng hành động vì an toàn thực phẩm"

(Kèm theo Kế hoạch được ban hành theo Quyết định số 274/QĐ-QLTTYB ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái)

STT	Tên cá nhân, tổ chức, địa điểm, kinh doanh	Ngành nghề, mặt hàng sản xuất, kinh doanh	Số GCNĐK ... /MSDN /GPTL	Địa chỉ	Thời điểm KT dự kiến	Đơn vị QLTT thực hiện	Cơ quan, TC, CN phối hợp
ĐỘI QUẢN LÝ THỊ TRƯỞNG SỐ 1							
1	Hộ kinh doanh Lại Đình Chung	Bánh kẹo, GK, BR	16E8000321	Bản Lim Mông, xã Cao Pha, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
2	Hộ kinh doanh Sa Dũng	Bánh kẹo, GK, BR	16E80000934	Bản La Pán Tản, xã La Pán Tản, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
3	Hộ kinh doanh Đỗ Văn Thành	Bánh kẹo, GK, BR	16E8000815	Bản Nậm khát, Xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
4	Hộ kinh doanh Lê Văn Thực	Bánh kẹo, GK, BR	16E8000425	Bản Nậm khát, Xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
5	Hộ kinh doanh Lò Lâm Tới	Bánh kẹo, GK, BR	16I8000376	Thôn Mống Đơ, xã Bản Mù, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	

STT	Tên cá nhân, tổ chức, địa điểm, kinh doanh	Ngành nghề, mặt hàng sản xuất, kinh doanh	Số GCNBDK ... /MSDN /CPTL	Địa chỉ	Thời điểm KT dự kiến	Đơn vị QLTT thực hiện	Cơ quan, TC, CN phối hợp
6	Hộ kinh doanh Hà Văn Quân	Bánh kẹo, GK, BR	1618000385	Xã Bàn Mù, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
7	Hộ kinh doanh Hoàng Thị Thom	Bánh kẹo, GK, BR	1618000367	TDP 1, thị trấn Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
8	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Huệ	Bánh kẹo, GK, BR	1618000074	TDP 1, thị trấn Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
9	Hộ kinh doanh Lê Thị Thuận	Bánh kẹo	16180003000	Thôn Pang Cáng, xã Suối Giàng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
10	Hộ kinh doanh Mai Triền Dũng	Bánh kẹo	16180003004	Thôn Pang Cáng, xã Suối Giàng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
11	Hộ kinh doanh Vũ Thị Nhài	Bánh kẹo	16180003484	Thôn Pang Cáng, xã Suối Giàng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
12	Hộ kinh doanh Hà Thị Hậu	Bánh kẹo	16180003604	Thôn Thành Hanh, xã Sơn Lương, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	

STT	Tên cá nhân, tổ chức, địa điểm, kinh doanh	Ngành nghề, mặt hàng sản xuất, kinh doanh	Số GCNĐK ... /MSDN /GPTL	Địa chỉ	Thời điểm KT dự kiến	Đơn vị QLTT thực hiện	Cơ quan, TC,CN phối hợp
13	Hộ kinh doanh Phạm Thị Thùy A	Bán kẹo	16H8003691	Tổ 2, thị trấn nông trường Liên Sơn, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
14	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Ngọc	Bán kẹo	16H8000708	Thôn Trung Tâm, xã Sơn Lương, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
15	Hộ kinh doanh Vũ Tuấn Anh	Thực phẩm	16B8000801	Bản Xa, xã Nghĩa Lợi, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
16	Hộ kinh doanh Cao Xuân Nghĩa	Thực phẩm	16B8001008	tổ 9, phường Trung Tâm, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
17	Hộ kinh doanh Nguyễn Thế Hiệp	Thực phẩm	16B8000512	tổ 3, phường Trung Tâm, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
18	Hộ kinh doanh Bùi Thu Hương	Thực phẩm	16B8002993	Bản Xa, xã Nghĩa Lợi, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
19	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Huyền	Thực phẩm	16B8000975	Bản Chao Hạ 1, xã Nghĩa Lợi, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	
20	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Châm	Thực phẩm	16H8001490	Bản Chanh, xã Phù Nham, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 1	

STT	Tên cá nhân, tổ chức, địa điểm, kinh doanh	Ngành nghề, mặt hàng sản xuất, kinh doanh	Số GCNDBK ... /MSDN /GPPL	Địa chỉ	Thời điểm KT dự kiến	Đơn vị QLTT thực hiện	Cơ quan, TC, CN phối hợp
ĐỘI QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG SỐ 2							
21	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Liên	Bánh kẹo	16A80013102	SN 139, đường Lê Văn Tám, Tổ 6, P.Đồng Tâm, TP. Yên Bái, T. Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
22	Hộ kinh doanh Lê Thị Hải Yến	Bánh kẹo	16A80011070	Tổ 11, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
23	Hộ kinh doanh Nguyễn Nhật Linh	Bánh kẹo	16A80011177	Tổ 3, Phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
24	Hộ kinh doanh Nguyễn Ngọc Sáng	Bánh kẹo	16A8001936	Tổ 2, Phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
25	Hộ kinh doanh Hoàng Thị Loan	Bánh kẹo	16A8002797	Thôn Văn Quỳ, xã Văn Phú, TP yên Bái, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
26	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Ngọ	Bánh kẹo	16A8000701	Tổ 7, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
27	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thúy Hằng	Sữa, bánh kẹo	16A8002723	Tổ 8, Phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
28	Hộ kinh doanh Chu Thị Tuyết Lan	Bánh, kẹo	16A8002620	Tổ 5, Phường Hợp Minh, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
29	Hộ kinh doanh Vy Thị Thanh Huyền	Bánh, kẹo	16A80010781	Tổ 7, Phường Nguyễn Thái Học, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
30	Hộ kinh doanh Trần Thị Sáu	Thực phẩm	16A80011325	Thôn Hợp Thành, Xã Tuy Lộc, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an

STT	Tên cá nhân, tổ chức, địa điểm, kinh doanh	Ngành nghề, mặt hàng sản xuất, kinh doanh	Số GCNDK ... /MSDN /GPTL	Địa chỉ	Thời điểm KT dự kiến	Đơn vị QLTT thực hiện	Cơ quan, TC,CN phối hợp
31	Hộ kinh doanh Đỗ Thị Xuyên	Bánh, kẹo	16A800475	Tổ 11, Phường Nguyễn Thái Học, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
32	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Hải Vân	Sữa	16A80011693	Tổ 4, Phường Hợp Minh, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
33	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thanh Hà	Bánh, kẹo	16A8002591	Số nhà 314, tổ 2, P.Nguyễn Thái Học, TP. Yên Bái, T.Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
34	Doanh nghiệp tư nhân Sức Xuân	Bánh, kẹo	5200356322	Tổ 4, Phường Hợp Minh, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
35	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Nhàn	Bánh kẹo, sữa	16A80013056	Tổ 8, Phường Minh Tân, thành phố Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
36	Hộ kinh doanh Nguyễn Lệ Hồng	Bánh kẹo, sữa	16A8000418	Tổ 8, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
37	Hộ kinh doanh Nguyễn Kim Phượng	Bánh kẹo, sữa	1606001021	Tổ 4, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
38	Hộ kinh doanh Lê Thị Hải	Bánh kẹo, sữa	16A80013089	Thôn Phúc Thịnh, xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
39	Hộ kinh doanh Nguyễn Ngọc Cương	Bánh kẹo, sữa	16A80010729	Thôn Phúc Thịnh, xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an
40	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị An	Sản xuất và bán bún	16A80010095	Tổ 9, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Công an

STT	Tên cá nhân, tổ chức, địa điểm, kinh doanh	Ngành nghề, mặt hàng sản xuất, kinh doanh	Số GCNDK ... /MSDN /GPPL	Địa chỉ	Thời điểm KT dự kiến	Đơn vị QLTT thực hiện	Cơ quan, TC, CN phối hợp
ĐỘI QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG SỐ 4							
41	Hộ kinh doanh Đặng Thị Ghem	Thực phẩm bao gói sẵn	16D8002909	Thôn Khe Pháo, Xã Châu Quế Hạ, Huyện Văn Yên, Tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
42	Hộ kinh doanh Hoàng Tiến Trung	Thực phẩm bao gói sẵn	16D8000618	Tổ dân phố số 9, TT Mậu A huyện Văn Yên	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
43	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Vân	Thực phẩm bao gói sẵn	16D8000632	Thôn Đồng Tâm, Xã An Thịnh, Huyện Văn Yên, Tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
44	Hộ kinh doanh Đoàn Thị Xuân	Thực phẩm bao gói sẵn	16D8002587	Tổ dân phố số 9, TT Mậu A huyện Văn Yên	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
45	Hộ kinh doanh Nguyễn Vũ Cường	Thực phẩm bao gói sẵn	16D8000493	Thôn Trung Tâm- xã Xuân Ái- Huyện Văn Yên	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
46	Hộ kinh doanh Phạm Thị Huệ	Thực phẩm bao gói sẵn	16D8000468	Thôn Trung Tâm- xã Xuân Ái- Huyện Văn Yên	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
47	Hộ kinh doanh Chu Văn Quang	Thực phẩm bao gói sẵn	16D8000993	Thôn Trung Tâm- xã Xuân Ái- Huyện Văn Yên	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
48	Hộ kinh doanh Vũ Hồng Phong	Thực phẩm bao gói sẵn	16D8005785	Thôn Yên Thành- xã Yên Hợp- Huyện Văn Yên	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
49	Hộ kinh doanh Vũ Thu Hương	Thực phẩm bao gói sẵn	16D8004474	Thôn Khe Giếng- xã Quang Minh- Huyện Văn Yên	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
50	Hộ kinh doanh Trần Thị Xuyên	Thực phẩm bao gói sẵn	16D8000772	Thôn Trung Tâm- xã Yên Phú- Huyện Văn Yên	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	

STT	Tên cá nhân, tổ chức, địa điểm, kinh doanh	Ngành nghề, mặt hàng sản xuất, kinh doanh	Số GCNĐK ... /MSDN /GPTL	Địa chỉ	Thời điểm KT dự kiến	Đơn vị QLTT thực hiện	Cơ quan, TC, CN phối hợp
51	Hộ kinh doanh Hà Thế Thắm	Thực phẩm bao gói sẵn	16F8003014	Thôn Đồng Cát, xã Kiên Thành , huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
52	Hộ kinh doanh Hoàng Văn Thường	Thực phẩm bao gói sẵn	16F8001996	Thôn Minh Phú, xã Vân Hội, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
53	Hộ kinh doanh Hoàng Thị Mai	Thực phẩm bao gói sẵn	16F8001621	Thôn Kiên Lao, xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
54	Hộ kinh doanh Trần Thị Hiền	Thực phẩm bao gói sẵn	16F8001981	Thôn Lương Thiện, xã Lương Thịnh , huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
55	Hộ kinh doanh Cao Thị Mươi	Thực phẩm bao gói sẵn	16F8001641	Thôn Hồng Thái, xã Nga Quán, huy ện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
56	Hộ kinh doanh Trần Quốc Tuấn	Thực phẩm bao gói sẵn	16F8000247	Thôn 6, xã Minh Quán, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
57	Hộ kinh doanh Trần Văn Chiều	Thực phẩm bao gói sẵn	16F8001954	Thôn Yên Thịnh, xã Kiên Thành, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
58	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Sư	Thực phẩm bao gói sẵn	16F8000126	Tổ dân phố số 3, thị trấn Cỏ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
59	Hộ kinh doanh Lê Thị Thúy Viễn	Thực phẩm bao gói sẵn	16F8000566	Chợ Cỏ Phúc, thị trấn Cỏ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	
60	Hộ kinh doanh Vũ Thị Vy	Thực phẩm bao gói sẵn	16F8000730	Thôn Lương An, xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 4	

STT	Tên cá nhân, tổ chức, địa điểm, kinh doanh	Ngành nghề, mặt hàng sản xuất, kinh doanh	Số GCNĐK ... /MSDN /GP TL	Địa chỉ	Thời điểm KT dự kiến	Đơn vị QLTT thực hiện	Cơ quan, TC, CN phối hợp
ĐỘI QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG SỐ 5							
61	Hộ kinh doanh Hoàng Thị Hòa	Thực phẩm	16C8002950	Thôn Ngòi Thắm, xã Tô Mậu, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
62	Hộ kinh doanh Lương Thị Duyên	Thực phẩm	16C8003481	Thôn Ngòi Thắm, xã Tô Mậu, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
63	Hộ kinh doanh Lương Thị Loan	Thực phẩm	16C8002294	Thôn Trung Tâm, xã Tô Mậu, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
64	Hộ sản xuất Hoàng Văn Ngành	Thực phẩm	16C8004500	Thôn 7, xã Mường Lai, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
65	Hộ kinh doanh Hà Thị Hồng Liên	Thực phẩm	16C8003487	Thôn Trung Tâm, xã Tân Lĩnh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
66	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Kim Loan	Thực phẩm	16C8003350	Thôn Cây Mo, xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
67	Hộ kinh doanh Hoàng Văn Nguyễn	Thực phẩm	16C8004129	Thôn 8, xã Mường Lai, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
68	Hộ kinh doanh Đỗ Thị Hồng	Thực phẩm	16C8000601	Tổ 7, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
69	Hộ kinh doanh Hoàng Cao Nguyễn	Thực phẩm	16C8004699	Thôn 7, xã Mường Lai, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
70	Hộ kinh doanh Lê Văn Hiếu	Thực phẩm	16C8000804	Tổ 6, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	

STT	Tên cá nhân, tổ chức, địa điểm, kinh doanh	Ngành nghề, mặt hàng sản xuất, kinh doanh	Số GCNDK ... /MSDN /GPTL	Địa chỉ	Thời điểm KT dự kiến	Đơn vị QLTT thực hiện	Cơ quan, TC, CN phối hợp
71	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Chiến	Thực phẩm	16G8001803	Thôn 4, xã Phú Thịnh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
72	Hộ kinh doanh Cù Đức Hải	Thực phẩm	16G8003802	Tổ 8 thị trấn Yên Bình huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
73	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Mai	Thực phẩm	16G8001438	Thôn Trung Tâm, xã Thịnh Hưng, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
74	Hộ kinh doanh Trần Mai Thu	Thực phẩm	16G8001674	Thôn 3, xã Đại Đồng, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
75	Hộ kinh doanh Võ Đình Anh	Thực phẩm	16G8001324	Tổ 8, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
76	Hộ kinh doanh Dương Kim Duyên	Thực phẩm	1606002399	Tổ 2, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
77	Hộ kinh doanh Vũ Thị Như Lê	Thực phẩm	16G8001358	Tổ dân phố 2, thị trấn Thác Bà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
78	Hộ kinh doanh Phan Huy Tùng	Thực phẩm	16G8003643	Tổ 5, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
79	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thu Minh	Thực phẩm	16G8000583	Tổ 8 thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	
80	Hộ kinh doanh Trần Thu Hà	Thực phẩm	16G8001422	Thôn Minh Thân, xã Đại Minh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Từ 15/4/2024 đến 15/5/2024	Đội QLTT số 5	

Số: 278/TB-QLTTYB

Yên Bái, ngày 15 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO

**Kế hoạch kiểm tra chuyên đề về an toàn thực phẩm trong
"Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2024
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái**

Thực hiện Quyết định số 274/QĐ-QLTTYB ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái về việc ban hành Ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề về an toàn thực phẩm trong "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái.

Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái, Thông báo việc tiến hành kiểm tra chuyên đề đối với ông (bà)/tổ chức:

Địa chỉ:.....

Dự kiến thời gian kiểm tra.....

Để ông (bà)/tổ chức được biết và chuẩn bị các tài liệu có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của cơ sở phục vụ Đoàn kiểm tra thuộc Đội Quản lý thị trường số..... - Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái tiến hành kiểm tra theo đúng nội dung và thời gian dự kiến của Kế hoạch kiểm tra chuyên đề về an toàn thực phẩm trong "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2024./.

(Có Quyết định và Kế hoạch kiểm tra chuyên đề gửi kèm theo Thông báo này).

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân được thông báo;
- Lưu: VT, NVTH.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Liên Hiệp

Số: 278/TB-QLTTYB

Yên Bái, ngày 15 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO

**Kế hoạch kiểm tra chuyên đề về an toàn thực phẩm trong
"Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2024
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái**

Thực hiện Quyết định số 274/QĐ-QLTTYB ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái về việc ban hành Ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề về an toàn thực phẩm trong "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái.

Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái, Thông báo việc tiến hành kiểm tra chuyên đề đối với ông (bà)/tổ chức:

Địa chỉ:.....

Dự kiến thời gian kiểm tra.....

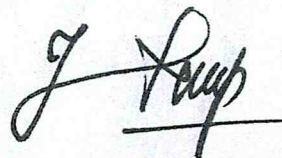
Để ông (bà)/tổ chức được biết và chuẩn bị các tài liệu có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của cơ sở phục vụ Đoàn kiểm tra thuộc Đội Quản lý thị trường số..... - Cục Quản lý thị trường tỉnh Yên Bái tiến hành kiểm tra theo đúng nội dung và thời gian dự kiến của Kế hoạch kiểm tra chuyên đề về an toàn thực phẩm trong "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2024./.

(Có Quyết định và Kế hoạch kiểm tra chuyên đề gửi kèm theo Thông báo này).

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân được thông báo;
- Lưu: VT, NVTH.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Liên Hiệp